

Bản án số: 34/2021/HS-ST
Ngày 13/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Ba Duy và bà Nguyễn Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện VKSND huyện VN, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 05 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn N**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 21 tháng 02 năm 1982; Nơi cư trú: xóm HM, xã LH, huyện VN, Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Trần Duy Đ1, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1959; Anh chị em ruột: Gia đình có 04 anh, chị, em, bị cáo là con thứ 02; Vợ: Đỗ Thị Tố U, sinh năm 1984; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013.

- Tiền án: 01 (Ngày 21/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 43/2019/HS-ST, bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách ngày 21/10/2020, chưa được xóa án tích)

- Tiền sự: Không

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/01/2021 đến ngày 08/02/2021, hiện đang được áp dụng biện pháp cho bảo lãnh.

2. Họ và tên: **Đỗ Xuân Đ**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 12 tháng 10 năm 1982; Nơi cư trú: xóm MĐ, xã TX, huyện VN, Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Đỗ Xuân N, đã chết và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1945; Anh chị em ruột: Gia đình có 05 anh, chị, em, bị cáo là con thứ 05; Vợ: Phan Thị Th, sinh năm 1987; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010

- Tiền án: Không

- Tiền sự: 01 (Ngày 25/12/2020 bị Công an xã PG ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tham gia đánh bạc trái phép tại xóm LK, xã PG, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên ngày 19/12/2020, hình thức phạt tiền, số tiền: 1.500.000 đồng, đến ngày 04/01/2021 bị can đã nộp phạt).

- Nhân thân: Ngày 03/9/2014 bị Công an huyện VN xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, mức phạt 1.500.000 đồng.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/01/2021 đến ngày 08/02/2021, hiện đang được áp dụng biện pháp cho bảo lãnh.

(các bị cáo đều có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Đỗ Xuân Đ1, sinh năm 1978, có mặt.

+ Anh Danh Đức T, sinh năm 1977, vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

Cùng địa chỉ: xóm MĐ, xã TX, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

+ Anh Phan Văn T1, sinh năm 1982, có mặt.

+ Anh Phạm Văn B, sinh năm 1974, có mặt.

+ Chị Trần Thị T2, sinh năm 1973, vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Cùng địa chỉ: xóm CB, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

+ Anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 1976, có mặt.

Địa chỉ: xóm V, xã LM, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

+ Anh Hà Văn S, sinh năm 1972, vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: tổ 14, xóm NT, xã PH, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

+ Anh Dương Văn C, sinh năm 1975, vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: xóm LH, xã LT, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

- Người chứng kiến:

+ Anh Âu Văn H, sinh năm 1993, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1986, vắng mặt.

Địa chỉ: xóm CB, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ ngày 26/01/2021 Công an huyện VN nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại quán cà phê Quỳnh Như thuộc xóm CB, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên do Dương Văn C, sinh năm 1975, nơi cư trú xóm LH, xã LT, huyện VN làm chủ, có một số đối tượng đang tham gia đánh bạc hình thức đánh bài tú lơ khơ 3 cây được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Công an huyện VN đã thành lập tổ công tác tiến hành xác minh, khi Tổ công tác đến xác minh kiểm tra tại địa điểm trên, các đối tượng không mở cửa, bỏ chạy và phá vỡ trần nhà vệ sinh để trèo lên mái nhưng không được, sau đó tổ công tác đã yêu cầu thì các đối tượng mở cửa, riêng chủ quán bỏ chạy. Qua làm việc thấy có 8 đối tượng ở trong phòng gồm:

1/ Phạm Văn B, sinh năm 1974, nơi cư trú xóm CB, xã LH, huyện VN, Thái Nguyên.

2/ Phan Văn T1, sinh năm 1982, nơi cư trú xóm CB, xã LH, huyện VN, Thái Nguyên

3/ Trần Văn N, sinh năm 1982, nơi cư trú xóm HM, xã LH, huyện VN, Thái Nguyên

4/ Đỗ Xuân Đ, sinh năm 1982, nơi cư trú xóm MĐ, xã TX, huyện VN, Thái Nguyên

5/ Đỗ Xuân Đ1, sinh năm 1978, nơi cư trú xóm MĐ, xã TX, huyện VN, Thái Nguyên.

6/ Danh Đức T, sinh năm 1977, nơi cư trú xóm MĐ, xã TX, huyện VN, Thái Nguyên.

7/ Nguyễn Văn T3, sinh năm 1976, nơi cư trú xóm V, xã LM, huyện VN, Thái Nguyên.

8/ Hà Văn S, sinh năm 1972, nơi cư trú tổ 14 B, thành phố TN, Thái Nguyên

Tổ công tác đã yêu cầu giao nộp những đồ vật, tài liệu liên quan đến việc đánh bạc thì các đối tượng giao nộp:

+ Phạm Văn B số tiền 1.600.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia màu tím

+ Trần Văn N số tiền 4.350.000 đồng và 02 điện thoại di động: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu Sam sung màu vàng đồng.

+ Đỗ Xuân Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen

+ Đỗ Xuân Đ1 số tiền 17.760.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh

+ Danh Đức T số tiền 2.500.000 đồng và 02 điện thoại di động gồm 01 điện

thoại nhãn hiệu Vivo màu xanh, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng đồng.

+ Phan Văn T1 số tiền 3.850.000 đồng và 01 điện thoại Samsung màu tím than

+ Hà Văn S số tiền 70.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng đồng

Ngoài ra, thu giữ 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng đồng trên giường trong phòng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen thu giữ trên giường phía bên trong và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám có ốp màu xanh, phía trong ốp có 01 thẻ ngân hàng Agribank và 01 chứng minh nhân dân mang tên Dương Văn C tại phía trên giường bên trong phòng.

Tổ công tác mời người chứng kiến, lập biên bản sự việc. Quá trình lập biên bản có 05 đối tượng khai nhận được tham gia đánh bạc gồm: Phạm Văn B, Trần Văn N, Đỗ Xuân Đ, Phan Văn T1, Nguyễn Văn T3. Các đối tượng còn lại khai không tham gia đánh bạc gồm: Đỗ Xuân Đ1, Danh Đức T, Hà Văn S.

Sau khi lập Biên bản sự việc, Tổ công tác tiến hành lập biên bản khám xét thì tiếp tục thu giữ các đồ vật, tài liệu gồm:

+ Dưới gầm giường 02 quân bài tú lơ khơ: 05 rô và 2 bích

+ Dưới đệm trên nền nhà 01 quân bài tú lơ khơ: 10 rô

+ Tại ngăn tủ bên phải tủ đựng quần áo 01 hộp đựng bộ bài bên trong có 16 quân bài.

+ Tại nền phòng sát tường bên trái từ cửa vào, dưới gầm tủ bảo ôn 01 hộp đựng bộ bài có 52 quân bài bên trong có 23 quân bài ở ngoài

+ Trong sọt rác ở gian bếp là 02 vỏ hộp bài và 59 quân bài

+ Trên sàn nhà vệ sinh số tiền 10.500.000 đồng

+ Trong bể nước bồn cầu nhà vệ sinh số tiền 500.000 đồng (01 tờ mệnh giá 200.000 đồng và 03 tờ mệnh giá 100.000 đồng) và 03 quân bài: 4 tép, 2 cơ, 5 cơ

+ Tại trần nhà vệ sinh 01 bộ bài 52 quân.

Đến ngày 27/01/2021 Trần Văn N tiếp tục giao nộp số tiền 20.000 đồng, Nguyễn Văn T3 giao nộp số tiền 50.000 đồng là tiền N, T3 sử dụng để đánh bạc ngày 26/01/2021 tại xóm CB, xã LH, huyện VN, Thái Nguyên.

Quá trình xác minh xác định được Trần Văn N là đối tượng có 01 tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích, cụ thể: Ngày 21/10/2019 Tòa án nhân dân huyện VN xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 43/2019/HS-ST, bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách ngày 21/10/2020, đã thi hành các khoản gồm án phí 200.000 đồng và tiền phạt của hình phạt bổ sung 10.000.000 đồng, chưa được xóa án tích.

Đỗ Xuân Đ là đối tượng đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, cụ thể: Ngày

25/12/2020 bị Công an xã PG ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc tại xóm LK, xã PG, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên ngày 19/12/2020, hình thức phạt tiền, số tiền: 1.500.000 đồng, đến ngày 04/01/2021 bị cáo đã nộp phạt.

Tại cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 26/01/2021, Đỗ Xuân Đ cùng Đỗ Xuân Đ1, Danh Đức T, Nguyễn Văn T3 cùng đi đến quán Cà phê Quỳnh Như ở xóm CB, xã LH, huyện VN, Thái Nguyên do Dương Văn C làm chủ quán để uống nước. Tại đây, nhóm của Đỗ Xuân Đ có gặp Trần Văn N, Hà Văn S, Phạm Văn B, Phan Văn T1. Khi ngồi uống nước được một lúc thì Dương Văn C bảo mọi người vào phòng thứ hai bên trái từ cửa vào để uống nước cho đỡ ồn. Do đều uống rượu từ trước nên Đ1, S, T, N lên giường của C ngủ, còn Đ, T3, B, T3 ngồi ở đệm kê dưới nền nhà. T3 lấy bộ tứ lơ khơ ra và mọi người cùng rủ nhau đánh bạc, hình thức đánh ba cây được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và quy ước chơi với nhau như sau: Lấy các quân bài từ A đến 9 dùng để đánh bạc, một người chia bài (được gọi là người cầm chương) chia cho mỗi người 3 quân bài, sau đó những người chơi cầm 3 quân bài lên tính điểm, quân A được tính là 1 điểm, các quân bài từ 2 đến 9 thì tính điểm tương ứng từ 2 đến 9 điểm, rồi cộng tổng điểm của 3 quân bài; nếu tổng điểm của 3 quân bài nhỏ hơn hoặc bằng 10 thì lấy nguyên số điểm của bài, nếu tổng điểm của 3 quân bài lớn hơn 10 thì lấy điểm của bài là phần đơn vị, nếu tổng điểm của 3 quân bài là 20 thì sẽ tính là 10 điểm. Sau khi tính điểm thì những người chơi so điểm với người cầm chương để tính thắng, thua; ai cao điểm hơn người cầm chương là thắng, nếu bằng điểm với người cầm chương thì bài của người thắng là bài có quân theo thứ tự ưu tiên về chất cơ, rô, tép, bích. Người thắng được người cầm chương trả bằng số tiền đã đặt cược, còn thua thì người cầm chương được hưởng số tiền đó (nếu thắng 08 điểm trở xuống thì được 10.000 đồng, thắng từ 09 đến 10 điểm thì được 20.000 đồng) mọi người đồng ý. Trong khi T1, B, Đ, T3 cùng nhau đánh bạc thì Trần Văn N ngồi trên giường phía sau B cũng tham gia đặt cược thông qua bài của B. Khi cả 05 đối tượng đang đánh bạc thì Tổ công tác Công an huyện VN đến kiểm tra, các đối tượng đã lấy quân bài tứ lơ khơ, tiền tẩu tán và bỏ chạy nhưng không chạy được. Chủ nhà là Dương Văn C lợi dụng sơ hở đã bỏ chạy. Tổ công tác đã lập Biên bản sự việc. Quá trình đánh bạc không có ai tổ chức, không ai thu tiền hồ lý, chi phí để đánh bạc của người chơi.

Khi tham gia đánh bạc, Đỗ Xuân Đ có số tiền 200.000 đồng là tiền của Đ, mục đích đánh bạc, Đ đã tham gia đặt tiền nhiều ván, bị thua. Khi bị Công an phát hiện, Đ đang cầm ba cây bài trên tay và vơ được dưới đệm số tiền 500.000 đồng cho vào bồn cầu nhà vệ sinh trong phòng mọi người đánh bạc. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen bị tạm giữ là của Đ, Đ xác định không liên quan đến hành vi đánh bạc.

Trần Văn N có số tiền 4.370.000 đồng là tiền của N, N bỏ ra 670.000 đồng mục đích đánh bạc, còn lại 3.700.000 đồng không nhằm mục đích đánh bạc. N đã tham gia đặt tiền hai ván với số tiền 20.000 đồng thông qua bài của B, hòa tiền thì

bị Công an phát hiện. N xác định nếu không bị Công an phát hiện thì sẽ sử dụng 670.000 đồng trong tổng số tiền 4.370.000 đồng đã giao nộp để đánh bạc. Đối với 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đồng và Samsung màu vàng đồng bị tạm giữ là của N, N xác định không liên quan đến hành vi đánh bạc.

Nguyễn Văn T3 khi tham gia đánh bạc có số tiền 100.000 đồng gồm 02 tờ mệnh giá 50.000 đồng, T3 tham gia đánh 03 ván thua hết 50.000 đồng, còn 50.000 đồng cất ở trong tất chân bên phải chuẩn bị đánh tiếp thì Công an phát hiện. Ngày 27/01/2021 T3 đã tự giác giao nộp cho cơ quan Công an.

Phan Văn T1 có số tiền 3.850.000 đồng, T1 lấy ra 150.000 đồng sử dụng để đánh bạc. T1 tham gia đánh được 4 - 5 ván, hòa tiền thì bị Công an phát hiện. T1 xác định nếu không bị Công an phát hiện thì sẽ sử dụng 850.000 đồng trong tổng số tiền 3.850.000 đồng đã giao nộp để đánh bạc.

Phạm Văn B1 có số tiền khoảng 1.700.000 đồng, đã sử dụng mua thuốc hết bao nhiêu không rõ, đến khi đánh bạc có 1.640.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Lúc đầu lấy ra 140.000 đồng để đánh bạc, đã đánh 02 ván bị thua 40.000 đồng thì Công an phát hiện, B1 cất tờ 100.000 đồng vào túi. B đã giao nộp số tiền 1.600.000 đồng. B xác định nếu đánh thua và Công an không phát hiện sẽ sử dụng hết số tiền này để đánh bạc.

Trong quá trình đánh bạc, người đánh bạc không phải nộp tiền hồ lý, không có ai canh gác. Khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Tổ công tác Công an huyện VN phát hiện lập biên bản sự việc và niêm phong vật chứng thu giữ được.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với Biên bản sự việc, lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, các vật chứng thu giữ do các đối tượng giao nộp và các chứng cứ thu giữ tại khu vực đánh bạc cùng các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Do có hành vi trên tại Bản cáo trạng số 20/CT-VKSVN ngày 14/4/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên để xét xử đối với bị cáo Đỗ Xuân Đ, Trần Văn N về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự;

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện VN đã trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đỗ Xuân Đ, Trần Văn N phạm tội “Đánh bạc”, đề nghị áp dụng pháp luật xử phạt đối với các bị cáo như sau:

*Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo: **Trần Văn N** 6 đến 9 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án, được trừ đi thời gian đã bị bắt tạm giam từ ngày 29/01/2021 đến ngày 08/02/2021.

*Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo: **Đỗ Xuân Đ** 6 đến 9 tháng tù, thời hạn tù tính từ

ngày đi chấp hành án, được trừ đi thời gian đã bị bắt tạm giam từ ngày 29/01/2021 đến ngày 08/02/2021.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự phạt bị cáo Đỗ Xuân Đ, Trần Văn N từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng sung vào Ngân sách Nhà nước;

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng là công cụ liên quan phục vụ cho việc đánh bạc và vật không có giá trị, bao gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu K1 bên trong có 02 lá bài 5 rô và 2 bích; 01 phong bì niêm phong ký hiệu K2 bên trong có 01 lá bài 10 rô; 01 phong bì niêm phong ký hiệu K3 bên trong có 16 lá bài tứ lơ khơ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu K4 bên trong có 01 bộ tứ lơ khơ 52 lá bài trong hộp và 23 lá bài ngoài hộp; 01 phong bì niêm phong ký hiệu K5 bên trong có 02 hộp đựng bài tứ lơ khơ và 59 lá bài; 01 phong bì niêm phong ký hiệu K7B bên trong có 03 lá bài gồm 4 tép, 2 cơ và 5 cơ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu K8 bên trong có 01 hộp đựng bài tứ lơ khơ bên trong có 2 lá bài.

- Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 3.670.000 đồng số tiền các bị cáo và các đối tượng đánh bạc (Trần Văn N 670.000 đồng (nằm trong tổng số tiền đã giao nộp là 4.370.000 đồng), Nguyễn Văn T3 50.000 đồng, Phạm Văn B 1.600.000 đồng, Phan Văn T1 số tiền 850.000 đồng (nằm trong tổng số tiền đã giao nộp là 3.850.000 đồng) và số tiền 500.000 đồng do bị cáo Đ lấy ở trên chiếu bạc cất vào trong bể bồn cầu);

- Tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen đã qua sử dụng tạm giữ của Đỗ Xuân Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đồng đã qua sử dụng có gắn 01 thẻ sim, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J5 Prime màu vàng đồng màn hình nứt vỡ đã qua sử dụng có gắn 01 thẻ sim và 3.700.000 đồng tạm giữ của Trần Văn N để đảm bảo công tác thi hành án.

- Trả lại: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu tím than đã qua sử dụng và số tiền 3.000.000 đồng cho Phan Văn T1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu tím đã qua sử dụng cho Phạm Văn B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu vàng đồng đã qua sử dụng không gắn sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen đã qua sử dụng có gắn 01 thẻ sim, 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu xám đã qua sử dụng và 10.500.000 đồng cho Dương Văn C;

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo nhất trí với bản luận tội, không tranh luận với Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng đều nhận thức được việc đánh bạc là sai, xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, các bị cáo đều xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người làm chứng. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Vào hồi 21 giờ ngày 26/01/2021 Công an huyện VN nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại quán cà phê Quỳnh Như thuộc xóm CB, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên do Dương Văn C làm chủ, Trần Văn N là người bị kết án về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích và Đỗ Xuân Đ là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc đã có hành vi cùng một số đối tượng khác (Nguyễn Văn T3, Phan Văn T1, Phạm Văn B) đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây (quân bài tứ lơ khơ) sát phạt nhau bằng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, khi đang đánh bạc thì bị tổ công tác Công an huyện Võ Nhai phát hiện lập biên bản sự việc. Thu giữ số tiền đã, đang và sẽ sử dụng đánh bạc gồm Trần Văn N 670.000 đồng (nằm trong tổng số tiền đã giao nộp là 4.370.000 đồng), Nguyễn Văn T3 50.000 đồng, Phạm Văn B 1.600.000 đồng, Phan Văn T1 số tiền 850.000 đồng (nằm trong tổng số tiền đã giao nộp là 3.850.000 đồng) và số tiền 500.000 đồng do bị can Đ lấy ở trên chiếu bạc cất vào trong bể bồn cầu. Tổng số tiền xác định cho việc đánh bạc là 3.670.000 đồng (ba triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng). Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ một số đồ vật, dụng cụ dùng cho việc đánh bạc và một số tài sản khác.

Như vậy, tổng số tiền của các bị cáo đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây ngày 26/01/2021 là 3.670.000 đồng, hành vi của các bị cáo Trần Văn N, Đỗ Xuân Đ đã phạm vào tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng.... thì bị phạt

tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên truy tố các bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó các bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật quy định.

[3]. Xét tính chất hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Xét thấy cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành con người tốt và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về vai trò đồng phạm trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, không mang tính chất tổ chức, không có sự phân công vai trò, vị trí của từng bị cáo nên các bị cáo có vai trò ngang nhau.

[5]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đỗ Xuân Đ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo Trần Văn N có một tiền án ngày 21/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện VN xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 43/2019/HS-ST, bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách ngày 21/10/2020, chưa được xóa án tích.

Bị cáo Đỗ Xuân Đ có một tiền sự ngày 25/12/2020 bị Công an xã PG ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tham gia đánh bạc trái phép tại xóm LK, xã PG, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên ngày 19/12/2020, hình thức phạt tiền, số tiền: 1.500.000 đồng, đến ngày 04/01/2021 bị cáo đã nộp phạt. Về nhân thân ngày 03/9/2014 bị Công an huyện VN xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, mức phạt 1.500.000 đồng.

[6]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử các bị cáo với mức hình phạt tương xứng, cụ thể như sau:

[7]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo

Trần Văn N có một tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích, bị cáo Đỗ Xuân Đ có một tiền sự và có nhân thân xấu do có hành vi đánh bạc. Tuy số tiền dùng để đánh bạc chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng do các bị cáo đã có tiền án, tiền sự nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với hành vi do mình gây ra. Do vậy cần xử các bị cáo mức án từ 06 đến 9 tháng tù và buộc cách ly xã hội mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự còn có quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”

Xét thấy, các bị cáo Trần Văn N và Đỗ Xuân Đ không thuộc đối tượng chính sách, các bị cáo phạm tội mang tính chất vụ lợi cần áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

[9]. Vật chứng của vụ án cần xử lý như sau:

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu K1 bên trong có 02 lá bài 5 rô và 2 bích; 01 phong bì niêm phong ký hiệu K2 bên trong có 01 lá bài 10 rô; 01 phong bì niêm phong ký hiệu K3 bên trong có 16 lá bài tứ lơ khơ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu K4 bên trong có 01 bộ tứ lơ khơ 52 lá bài trong hộp và 23 lá bài ngoài hộp; 01 phong bì niêm phong ký hiệu K5 bên trong có 02 hộp đựng bài tứ lơ khơ và 59 lá bài; 01 phong bì niêm phong ký hiệu K7B bên trong có 03 lá bài gồm 4 tép, 2 cơ và 5 cơ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu K8 bên trong có 01 hộp đựng bài tứ lơ khơ bên trong có 2 lá bài là dụng cụ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo cần tịch thu tiêu hủy.

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 3.670.000 đồng số tiền các bị cáo và các đối tượng đánh bạc (Trần Văn N 670.000 đồng (nằm trong tổng số tiền đã giao nộp là 4.370.000 đồng), Nguyễn Văn T3 50.000 đồng, Phạm Văn B 1.600.000 đồng, Phan Văn T1 số tiền 850.000 đồng (nằm trong tổng số tiền đã giao nộp là 3.850.000 đồng) và số tiền 500.000 đồng do bị can Đ lấy ở trên chiếu bạc cất vào trong bể bồn cầu) đây là số tiền các bị cáo và các đối tượng đánh bạc cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen đã qua sử dụng tạm giữ của Đỗ Xuân Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đồng đã qua sử dụng có gắn 01 thẻ sim, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J5 Prime màu vàng đồng màn hình nứt vỡ đã qua sử dụng có gắn 01 thẻ sim và 3.700.000 đồng tạm giữ của Trần Văn N là tài sản của các bị cáo không dùng vào mục đích đánh bạc cần trả cho bị cáo, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu tím than đã qua sử dụng và 3.000.000 đồng của Phan Văn T1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu tím đã qua sử dụng của Phạm Văn B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu

IPHONE màu vàng đồng đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen đã qua sử dụng có gắn 01 thẻ sim, 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu xám đã qua sử dụng và 10.500.000 đồng của Dương Văn C là tài sản của các đối tượng cùng thực hiện hành vi đánh bạc với N và Đ không liên quan đến vụ án nên trả lại cho anh Phan Văn T1, anh Phạm Văn B và anh Dương Văn C quản lý sử dụng.

[10]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. Quá trình điều tra xác định số tiền 70.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng đồng của Hà Văn S; số tiền 17.760.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh của Đỗ Xuân Đ1; số tiền 2.500.000 đồng và 02 điện thoại di động gồm 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xanh, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng đồng của Danh Đức T và 01 Chứng minh nhân dân, 01 thẻ AGRIBANK của Dương Văn C không liên quan đến hành vi đánh bạc ngày 26/01/2021. Do đó, ngày 26/02/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai đã ra Quyết định xử lý vật chứng, hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp trên.

[12]. Đối với hành vi đánh bạc của Phan Văn T1, Nguyễn Văn T3, Phạm Văn B phát hiện ngày 26/01/2021 do số tiền đã, đang và sẽ sử dụng vào việc đánh bạc là 3.670.000 đồng (dưới 5.000.000 đồng), bản thân các đối tượng không có tiền án, tiền sự. Do vậy hành vi của Th1, T3, B chưa cấu thành tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, ngày 29/3/2021 Công an huyện VN ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, hình thức phạt tiền, đến nay các đối tượng đã nộp tiền phạt xong. Đối với Dương Văn C là chủ quán sử dụng chỗ ở của mình để cho các đối tượng đánh bạc. Tuy nhiên, hành vi của C chưa đủ cấu thành tội phạm để xử lý hình sự. Ngày 29/3/2021 Công an huyện VN đã có văn bản đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đến Chủ tịch UBND huyện VN. Ngày 02/4/2021, đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, hình thức phạt tiền, đến nay C đã nộp tiền phạt xong.

Trong vụ án này còn có Đỗ Xuân Đ1, Hà Văn S, Danh Đức T là người có mặt tại chiếu bạc. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định Đ1, S, T không tham gia đánh bạc nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VN không xem xét xử lý.

[13]. Đối với vụ án này ngày 14/4/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện VN tỉnh Thái Nguyên đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên để xét xử đối với các bị cáo Đỗ Xuân Đ, Trần Văn N về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tòa án nhân dân huyện VN đã thụ lý vụ án hình sự sơ thẩm số 19/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021.

Căn cứ các Điều 45, Điều 277, khoản 6 Điều 85, điểm a, c khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Thông tư số 02/2017/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP ngày 22/12/2017 quy định việc phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng trong thực hiện một số quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về trả hồ sơ

để điều tra bổ sung. Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án thấy có căn cứ có thể cho rằng còn có đồng phạm khác hoặc có người khác thực hiện hành vi mà Bộ luật hình sự quy định là tội phạm liên quan đến vụ án nhưng chưa được khởi tố bị can và cần xem xét thêm những chứng cứ quan trọng đối với vụ án mà không thể bổ sung tại phiên tòa được quy định tại Điều 85 của Bộ luật này.

Ngày 29/4/2021 Tòa án nhân dân huyện VN đã trả hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Trần Văn N, sinh ngày 21/02/1982, nơi cư trú: xóm HM, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên cùng đồng phạm bị truy tố về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự cho Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên để điều tra bổ sung và cung cấp thêm tài liệu chứng cứ còn thiếu.

Ngày 05/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện VN đã có Công Văn số 04/CV-VKS xác định các nội dung do Tòa án yêu cầu không ảnh hưởng đến bản chất vụ án nếu thấy cần thiết tại phiên tòa Hội đồng xét xử vẫn làm rõ được tại phiên tòa. Đối với yêu cầu của Tòa án bổ sung trích lục tiền án tiền sự của Đỗ Xuân Đ, đến nay đã có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thẩm vấn các bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa đều xác định số tiền 10.500.000 đồng rơi trên sàn nhà vệ sinh không phải tiền của các bị cáo và các đối tượng dùng để đánh bạc. Đối với Phan Văn T1 tại phiên tòa xác định số tiền bỏ ra để đánh bạc là 850.000 đồng, còn 3.000.000 đồng bị cáo không dùng vào mục đích đánh bạc. Việc ban đầu T1 khai dùng số tiền 3.850.000 đồng dùng để đánh bạc là khi bị bắt hoang mang lo sợ nên khai như vậy. Do vậy việc không khởi tố đối với các đối tượng tham gia đánh bạc cùng với bị cáo N và Đ là có cơ sở.

[14]. Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VN tại phiên tòa về tội danh, hình phạt chính, hình phạt bổ sung và các vấn đề có liên quan đối với các bị cáo trong vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử thấy cần được chấp nhận.

Bởi các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn N và Đỗ Xuân Đ phạm tội “Đánh bạc”.

1. Về hình phạt:

*Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo:

Trần Văn N 7 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án, được trừ đi thời gian đã bị bắt tạm giam từ ngày 29/01/2021 đến ngày 08/02/2021.

*Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo:

Đỗ Xuân Đ 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án, được trừ đi thời gian đã bị bắt tạm giam từ ngày 29/01/2021 đến ngày 08/02/2021.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự: Phạt bị cáo Trần Văn N và Đỗ Xuân Đ mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*) sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Tịch thu tiêu hủy:* 01 phong bì niêm phong ký hiệu K1 bên trong có 02 lá bài 5 rô và 2 bích; 01 phong bì niêm phong ký hiệu K2 bên trong có 01 lá bài 10 rô; 01 phong bì niêm phong ký hiệu K3 bên trong có 16 lá bài tứ lơ khơ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu K4 bên trong có 01 bộ tứ lơ khơ 52 lá bài trong hộp và 23 lá bài ngoài hộp; 01 phong bì niêm phong ký hiệu K5 bên trong có 02 hộp đựng bài tứ lơ khơ và 59 lá bài; 01 phong bì niêm phong ký hiệu K7B bên trong có 03 lá bài gồm 4 tép, 2 cơ và 5 cơ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu K8 bên trong có 01 hộp đựng bài tứ lơ khơ bên trong có 2 lá bài.

- *Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước:* 3.670.000 đồng số tiền các bị cáo và các đối tượng dùng để đánh bạc.

- *Tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án:* 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen đã qua sử dụng tạm giữ của Đỗ Xuân Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đồng đã qua sử dụng có gắn 01 thẻ sim, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J5 Prime màu vàng đồng màn hình nứt vỡ đã qua sử dụng có gắn 01 thẻ sim và 3.700.000 đồng tạm giữ của Trần Văn N.

- *Trả lại:*

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu tím than đã qua sử dụng số sơ ri: R58JC1RRXYD số IMEI (khe 1): 353317096364071; số IMEI (khe 2): 353318096364079 và 3.000.000 đồng cho Phan Văn Th1;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu tím đã qua sử dụng cho Phạm Văn B (điện thoại hết pin không kiểm tra được số IMEI);

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu vàng đồng đã qua sử dụng không gắn sim và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen đã qua sử dụng có gắn 01 thẻ sim, 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu xám đã qua sử dụng điện thoại hết pin không kiểm tra được số IMEI và 10.500.000 đồng cho Dương Văn C.

(*Vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện VN, có đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện VN và Chi cục THADS huyện VN ngày 22/4/2021. Số tiền 20.870.000 đồng theo giấy Ủy nhiệm chi số 39 ngày 15/4/2021).*

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trần Văn N và Đỗ Xuân Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện VN;
- CQĐT Công an huyện VN;
- THADS huyện VN;
- Bị cáo; Người có quyền lợi NVLQ;
- Lưu: HS, VT, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Hương